

IV. HỌC THUYẾT ÂM DƯƠNG - NGŨ HÀNH TRONG NỀN VĂN MINH NHÂN LOẠI

Mỗi dân tộc đều có niềm tự hào về nền văn minh, văn hoá của dân tộc mình, đó là niềm tự hào chính đáng. Bởi vì bất cứ một dân tộc nào, lịch sử tồn tại của họ cũng phải trải qua đấu tranh gay go, gian khổ với mọi thế lực có hại cho sự sống của họ. Những kinh nghiệm tích lũy được đã phải đổi bằng mồ hôi, nước mắt và cả bằng xương máu, tính mạng của con em các dân tộc, có lẽ nào không đáng trân trọng, tự hào.

Nhưng ở mỗi dân tộc, bên cạnh niềm tự hào về nền văn minh, văn hoá của dân tộc mình, bao giờ cũng có lòng mong ước hướng về các kinh nghiệm hay, các nề nếp tốt đẹp của các dân tộc khác để học tập, ứng dụng vào đời sống dân tộc mình. Vì thế, trong những quốc gia, những dân tộc khác nhau, nếu một dân tộc nào đó có một nền văn minh, văn hoá cao hơn, quả cũng xứng đáng được hưởng niềm tự hào cao hơn, và càng thấy trách nhiệm cao hơn trong việc duy trì và nâng cao không ngừng đời sống vật chất, tinh thần của dân tộc mình.

Nền văn minh, văn hoá của một dân tộc được coi là cao, trước hết phải có được một hệ thống ý thức hoàn chỉnh. Sự hoàn chỉnh của hệ thống ý thức phải giải đáp được vấn đề của nhận thức thế giới vạn vật, từ nguồn gốc vũ trụ đến chung quy luật vận động của vũ trụ và mối quan hệ giữa vũ trụ với vạn vật, con người.

Trong lịch sử loài người, có hai hệ thống ý thức như sau:

Loại thứ nhất, nhận thức nguồn gốc vũ trụ là do một đấng thần linh tối cao tạo ra; sự vận động của vũ trụ là do đấng đó điều khiển; mọi sinh mạng con người là do đấng đó định đoạt. Loại này là hệ thống ý thức tôn giáo, có thứ nảy sinh và tồn tại ở trong phạm vi một dân tộc, có thứ đã lan tràn sang vùng các dân tộc gần nhau, có thứ đã ảnh hưởng rất rộng mang tính toàn cầu. Có thể ở mỗi dân tộc khác nhau có một biểu tượng đường tối cao khác nhau, nhưng về ảnh hưởng tới vạn vật và con người thì đều đã nhận thức giống nhau như trên.

Loại thứ hai, nhận thức nguồn gốc vũ trụ, sự vận động của vũ trụ, mối quan hệ giữa vũ trụ với vạn vật và con người bằng con đường thực nghiệm khoa học.

Ngày nay, nền văn minh cơ giới đã và đang dùng các phương tiện kỹ thuật cao để khám phá bản chất vật chất các thiên thể trong vũ trụ, đo đạc khoảng cách và tốc độ vận động của chúng, theo dõi các mối quan hệ tương tác giữa vũ trụ và cuộc sống con người.

Những thành tựu đã đạt được quả là to lớn lắm, cũng đã mang lại nhiều lợi ích cho đời sống con người. Nhưng nhìn chung, trải qua quá trình khám phá vũ trụ bằng phương tiện kỹ thuật cao, tới nay có những câu hỏi đặt ra vẫn còn nhiều vướng mắc chưa giải đáp xong như: Nguồn gốc vũ trụ từ đâu? Quy luật hoạt động của vũ trụ ở các cấp hệ xa hơn hệ mặt trời như thế nào? mối quan hệ có tính quy luật giữa ảnh hưởng của vũ trụ với đời sống con người mọi mặt có bản chất là gì? Ở những vấn đề này, thành tựu đã đạt được chỉ mới là những mảng, những nét lẻ tẻ mà chưa có được hình ảnh tổng quát và quy luật phổ quát.

Song song với việc dùng phương tiện kỹ thuật cao khảo sát vũ trụ như trên, còn một xu hướng tìm lại di sản văn hoá Phương Đông cổ xa. Trong nền văn minh cổ Phương Đông này, người ta đã tìm thấy được một hệ thống ý thức hoàn chỉnh theo đúng ý nghĩa của từ ấy trong đó có hình ảnh tổng quát, quy luật phổ quát và những quy luật cụ thể cho từng mối quan hệ. Nó đã giải đáp câu hỏi về nguồn gốc vũ trụ, quy luật vận động vũ trụ ở các cấp hệ khác nhau, mối quan hệ có tính quy luật tương tác giữa sự vận động vũ trụ với đời sống vạn vật và con người. Trong ấy mấu chốt nhất, phổ quát nhất là học thuyết âm dương - Ngũ hành. Học thuyết này đã được các thời đại kế tiếp nhau vừa dùng làm công cụ giáo dục nhận thức thế giới, vừa là phương pháp vận dụng của các môn, ngành phục vụ đời sống con người trong suốt bề dày lịch sử tồn tại của người Phương Đông.

Học thuyết âm dương - Ngũ hành có một hạn chế lịch sử là do ra đời đã quá lâu, những thuật ngữ, khái niệm mô tả yếu tố thành phần học thuyết vẫn giữ nguyên gốc đã trở thành khó hiểu với con người hiện tại. Đã có lúc, có nơi người

ta coi nó như một sản phẩm tinh thần của xã hội chưa văn minh tiến bộ, nhìn nó như những quy ước của lòng mê tín dị đoan. Người có chút thiện cảm thì coi đó là những quy luật mờ.

Đối với những người có ý thức trân trọng hiệu quả, họ đã thấy được rằng sự thử thách trong lịch sử lâu dài là một bằng chứng đáng tin cậy kinh nghiệm lịch sử nhận thức cho biết rằng quy luật loại thải luôn lấy hiệu quả làm công cụ đo định, do vậy trải qua thử thách lâu dài, học thuyết âm dương - Ngũ hành thêm thuần khiết về nội dung, mạnh mẽ về sức sống. Ngày nay không ít người, không ít nơi trên toàn cầu đang tìm hiểu học thuyết này bằng cả hai phía: Học và làm theo lối cổ truyền về những ứng dụng của nó và phân tích nó theo lối thực nghiệm lý, hoá, điện từ, y, sinh hiện đại. Các kết quả thực hành, thực nghiệm ngày càng chứng minh tính hiệu quả, tính quy luật của nó là có thật.

Loài người hiện đại sau chặng đường dài công nghiệp hoá, điện khí hoá, hoá học hoá, đời sống đã và đang bị đảo lộn nhiều mặt, trong đó mối đe dọa mạnh mẽ, đáng sợ nhất là điều kiện môi trường sống không còn phù hợp cho sự sống tốt đẹp. Như bụi khói ở các nhà máy xả vào khí quyển có nơi dày đặc đã cản ánh sáng mặt trời chiếu xuống mặt đất, chất thải công nghiệp làm ô nhiễm nguồn nước, hoá chất trừ sâu làm sinh vật cải tạo đất và chim thú có ích bị diệt chủng, rừng bị phá mà đất bị xói lở bạc màu, ở nhà cao tầng làm cho cơ thể mất đi nhịp điệu tự nhiên vốn có, do trong đồ ăn uống có pha trộn hoá chất mà gây ra rối loạn chức năng chuyển hoá của các tạng phủ, làm cho ngày càng phát hiện ra nhiều loại bệnh lạ lùng ở loài người.

Từ những hiện tượng có thật như trên, cuộc sống con người đang đặt ra yêu cầu cấp thiết là trả lại điều kiện tự nhiên cho môi trường sống càng nhiều, càng nhanh thì càng tốt.

Trả lại điều kiện tự nhiên cho cuộc sống con người trong tình trạng các điều kiện sống của con người đã xã hội hoá và cơ giới hoá cao không có nghĩa là xoá bỏ tất cả để trở về cuộc sống hoang sơ, mà trước hết phải hiểu được quy luật của tự nhiên là gì, rồi đến dùng những phương tiện của đời sống cho hợp với tự nhiên, gần gũi với tự nhiên mà vẫn lợi ích nhiều nhất. Những ví dụ về việc gây

hại của công cụ điện rất nhiều, xin đơn cử hiện tượng thừa ion dương trong phòng có nhiều máy dùng điện năng làm cho con người mệt mỏi, người ta đã phải chế ra máy phóng ion âm vào môi trường ấy để cân bằng lại. Nếu nắm được quy luật tự nhiên và mối quan hệ của nó với đời sống con người thì ngay từ ý đồ chế tạo tiện nghi, công cụ, chúng ta sẽ có được những đồ án thiết kế phù hợp, tránh được hiện tượng chạy theo để khắc phục hậu quả một cách tốn kém. Rất nhiều trường hợp phải chịu tổn thất lớn lao mới phát hiện ra lỗi lầm để rồi cùng nhau đau xót.

Kinh nghiệm tư tưởng Phương Đông xa có câu: "Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong" (tức là thuận theo lẽ tự nhiên của trời đất thì còn sự sống, trái với lẽ tự nhiên của trời đất thì chết). Thuận theo lẽ tự nhiên của trời đất cũng chính là thuận theo quy luật âm dương - Ngũ hành của nền văn minh Phương Đông.